TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 765/2020/QĐST-HNGĐ	*Thuận An, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1072/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 9 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Bùi Thị H, sinh năm 1976; thường trú: Xã Đ, huyện M, tỉnh Q; tạm trú: 14A/6 khu phố Đ, phường B, thành phố T, tỉnh B.

- Ông Lê Phương H, sinh năm 1979; thường trú: Khóm C, phường E, thành phố C, tỉnh A.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Bùi Thị H và ông Lê Phương H tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã Đ, huyện M, tỉnh Q vào ngày 29/7/2004. Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau, sống không hạnh phúc. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được ông H và bà H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, bà Bùi Thị H và ông Lê Phương H có 01 người con chung là Lê Hữu P, sinh ngày 17/02/2004. Ông H và bà H thỏa thuận, sau khi ly hôn bà Bùi Thị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung là Lê Hữu P, sinh ngày 17/02/2004, ông H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Bùi Thị H và ông Lê Phương H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông H và bà H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị H và ông Lê Phương H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Bùi Thị H và ông Lê Phương H có 01 người con chung là Lê Hữu P, sinh ngày 17/02/2004. Bà Bùi Thị H và ông Lê Phương H thống nhất sau khi ly hôn bà Bùi Thị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung là Lê Hữu P, sinh ngày 17/02/2004.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Bùi Thị H không yêu cầu ông Lê Phương H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Bùi Thị H và ông Lê Phương H phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0047297 ngày 22/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã Đ, huyện M, tỉnh Q *(theo GCNKH số 41 ngày 29/7/2004);*
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Trung Tín